


Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ
(Cung cấp dịch vụ Vệ sinh công nghiệp Khu B năm 2023)

Bệnh viện Nhân dân Gia Định có nhu cầu được cung cấp dịch vụ Vệ sinh công nghiệp Khu B năm 2023 như trong phụ lục đính kèm (phụ lục ngày 08 tháng 8 năm 2023), kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp báo giá theo mẫu báo giá đính kèm.

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày nhận được yêu cầu báo giá đến 10 giờ 00 ngày 15 tháng 8 năm 2023.

Quý Công ty tham gia báo giá bỏ vào bao thư niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ tên công ty và gửi trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh đến phòng Hành Chính Quản Trị - Bệnh viện Nhân dân Gia Định số 01 Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh TP.HCM hoặc bản Scan có đóng dấu gửi email bv.ndgiadinh@tphcm.gov.vn

Trân trọng 

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.





Nguyễn Hoàng Hải

PHẠM VI CUNG CẤP
GÓI THẦU: “CUNG CẤP DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP KHU B
NĂM 2023”

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày ...08... tháng ...8.... năm 2023)

Mục 1. Phạm vi và tiến độ cung cấp hàng hóa

I. Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan (nếu có):

Cung cấp trọn gói dịch vụ vệ sinh Khu B, đạt yêu cầu Bệnh viện vệ sinh theo tiêu chí của Bộ Y tế, yêu cầu về kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, an toàn môi trường và bệnh viện Xanh - Sạch - Đẹp gồm:

1. Khu vực công cộng trong khuôn viên bệnh viện:

- Khu vực sân vườn (quét dọn rác, lá cây, cành khô, gạch đá, mảnh vỡ / cắt tỉa các nhánh và lá khô héo cho các cây kiểng thấp dưới 1,5m)
- Khu vực các nhà vệ sinh công cộng phục vụ người bệnh và thân nhân
- Khu chờ thân nhân bệnh nhân
- Các lối đi, hành lang, kho bãi
- Thông cống rãnh
- Nhổ cỏ dại, cắt tỉa cành cây khô

2. Khu vực các khoa lâm sàng, cận lâm sàng và các phòng chức năng:

- Tầng trệt (877,22 m²): Siêu âm, Quầy trực tài vụ, Phòng chăm thủ VTTBYT, Phòng Chỉ Đạo Tuyến, Tổ Thẩm định
- Lầu 1 (877,22 m²): Ngoại Niệu
- Lầu 2 (877,22 m²): Ngoại Lòng ngực mạch máu
- Lầu 3 (877,22 m²): Chuyên khoa Tai Mũi Họng, Y học cổ truyền
- Lầu 4 (877,22 m²): Phòng mổ, Hồi sức ngoại
- Sân thượng (877,22 m²)

3. Phụ trách công tác thu gom rác:

- Thu gom rác sinh hoạt và rác thải y tế từ khu vực lưu trữ tạm tại các khoa phòng về các nhà rác tập trung theo đúng phân loại từ đầu nguồn đến cuối nguồn. Hỗ trợ nhân viên bệnh viện giao rác thải cho đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý, sau đó vệ sinh sạch các thùng rác và toàn bộ khu vực này đảm bảo an toàn vệ sinh xung quanh. Chuyển trả các thùng rác trở lại vị trí khu sân vườn và hành lang theo sắp xếp của nhân viên bệnh viện.

- Công ty phải chuẩn bị tối thiểu 4 xe vận chuyển chuyên dùng bằng inox hoặc chất liệu khác không rỉ sét. Xe có nắp đậy kín và vệ sinh dễ dàng. Các xe được phân loại rõ ràng và có biểu tượng theo quy định để thu gom vận chuyển rác đến khu vực rác tập trung.

4. Phun xịt khử khuẩn:

- Thực hiện phun xịt khử khuẩn theo yêu cầu của bệnh viện.

II. Biểu tiến độ cung cấp:

1. Khu vực ngoại cảnh:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Sân vườn ngoại cảnh	Các ngày trong tuần	– Cổng ra vào, lối đi, sân, vườn, hành lang, nhà rác tập trung

2. Khu vực công cộng bên trong bệnh viện:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Khu vực hành chính công cộng	Các ngày trong tuần	– Lối ra vào của tòa nhà – Phần đường đi lại giữa các khoa, phòng. – Hành lang công cộng. – Các cầu thang bộ & thang máy.
2	Khu vực vệ sinh	Các ngày trong tuần	– Nhà vệ sinh công cộng dành cho bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân. – Nhà vệ sinh của nhân viên

3. Khu vực các khoa phòng tầng trệt và tầng lầu:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Khu vực GMHS	Các ngày trong tuần	– Khu vực các phòng mổ, phòng hậu phẫu – tiền phẫu. – Khu vực xử lý dụng cụ sau phòng mổ. – Khu vực hành chính khoa và phòng nghỉ của nhân viên. – Nhà vệ sinh trong khu vực phòng mổ và hậu phẫu.
2	Khu vực khoa cận lâm sàng	Các ngày trong tuần	– Các phòng làm việc/phòng trực bác sĩ, phòng giao ban, các phòng chuyên môn; – Nhà vệ sinh.
3	Khu vực các khoa lâm sàng	Các ngày trong tuần	– Phòng hành chính, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng trực, phòng làm việc khác của các khoa. – Nhà vệ sinh nhân viên. – Phòng lưu bệnh nhân. – Nhà vệ sinh công cộng cho bệnh nhân và thân nhân tại các khoa.
4	Khu hành chính	Các ngày trong tuần	– Các phòng làm việc, phòng giao ban, phòng họp. – Nhà vệ sinh nhân viên.

4. Công việc vệ sinh mang tính tập trung:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Xử lý rác thải	Các ngày trong tuần	– Thu gom và vận chuyển rác từ các khoa phòng đến nhà chứa

			rác theo lộ trình.
2	Vệ sinh ngoại cảnh	Các ngày trong tuần	<ul style="list-style-type: none"> - Lau kính, cửa sổ tòa nhà. - Tổng vệ sinh bề mặt
3	Phun xịt khử khuẩn	Các ngày trong tuần	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các khoa, phòng và khu vực khác khi có yêu cầu

Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu B

1. Phòng hành chính khoa, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
1	Quét và lau sàn	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau bàn	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Lau các thiết bị văn phòng	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Lau cửa ra vào, tay nắm cửa bằng hóa chất	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau mặt ngoài tủ, kệ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau các công tắc điện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Tẩy các vết dơ trên tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Lau máng đèn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau đồng hồ treo tường	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

13	Quét màng nhện	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
----	----------------	--------------	-------------------------	--------------	--

2. Khu vực các khoa:

STT	Chi tiết	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
I	Các khoa lâm sàng (phòng bệnh)				
1	Quét, lau sàn với hóa chất chuyên dụng	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác, thay túi nilong	4 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau giường, bàn đệm, ghế tủ, đèn ngủ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Làm sạch bồn rửa tay, gương	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Lau cửa ra vào, cửa sổ, khử trùng tay nắm cửa bằng hóa chất	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Làm sạch các bồn tiểu bệnh nhân bằng hóa chất	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau tường các loại, công tắc trên tường	2 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Vận chuyển rác tới nơi quy định	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Vệ sinh thùng chứa rác	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Tổng vệ sinh sau khi bệnh nhân xuất viện	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Kiểm tra và xử lý rác nổi, vết dơ	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau sạch xe băng ca, xe đẩy	2 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

13	Đánh sạch sàn bằng máy chuyên dùng	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
14	Quét mạng nhện, lau quạt trần, máng đèn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
15	Lau các thiết bị trên tường: quạt treo, hút gió	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
16	Tổng vệ sinh từ trần xuống sàn	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
II	Khu vực các khoa GMHS và Cận lâm sàng				
A	Phòng chăm sóc đặc biệt, phòng cấp cứu				
1	Lau giường, chân giường	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Lau sàn, lau các vết bẩn trên tường	3 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau các đồ đạc thông thường trong phòng (bàn, ghế, tủ...)	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Thu gom rác, thay túi nilon (phân biệt rác y tế và rác sinh hoạt)	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Lau chùi các bồn rửa tay bằng hóa chất làm sạch	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau chùi cửa ra vào, cửa sổ, khử trùng tay nắm cửa	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Thường xuyên kiểm tra và xử lý vết dơ, dịch tiết...	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Lau sạch các thiết bị trên tường, trần: quạt thông gió, máng đèn	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

10	Tổng vệ sinh từ trần xuống sàn	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
B	Các phòng chuyên môn: Siêu âm				
11	Đổ rác, hút bụi	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau sàn, tường (phòng X-quang: không lau ướt)	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
13	Lau bàn, ghế, giường, tủ, công tắc...	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
14	Lau sạch ghế ngồi chờ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
15	Thường xuyên kiểm tra và xử lý vết dơ, dịch tiết... trong phòng mổ	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
16	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
17	Lau sạch các thiết bị trên tường, trần: quạt thông gió, máng đèn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
18	Tổng vệ sinh từ trần nhà xuống sàn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

3. Các khu vực công cộng như sảnh, hành lang, thang bộ, thang máy, máng xối và thu gom rác:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
I	Khu vực ngoại cảnh, sân vườn				
1	Quét và thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Làm sạch các chậu/bồn cây xanh bằng sứ tại khu vực các sảnh trong	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

	khuôn viên bệnh viện				
II	Khu vực sảnh				
1	Quét, lau sàn với hóa chất làm sạch sàn	3 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi ở khu vực này	4 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa chất làm sạch	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Làm sạch các chậu/bồn cây xanh bằng sứ tại khu vực các sảnh trong khuôn viên bệnh viện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
III	Khu vực cầu thang bộ				
1	Quét, lau các bậc thang + tay vịn với sàn với hóa chất làm sạch	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Thường xuyên kiểm tra và nhặt rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
IV	Khu vực thang máy				
1	Thang máy	1 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
V	Thu gom rác				
1	Rác từ các khoa phòng được thu gom và vận chuyển đến nhà rác	4 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	06:00-17:00/ 17:00-06:00

4. Khu vực nhà vệ sinh:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
I	Khu vực nhà vệ sinh công cộng				
1	Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	4 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau cửa, vách ngăn	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau sạch tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau máng đèn, quạt thông gió	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Thông nghẹt toàn bộ các nhà vệ sinh	Khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Thực hiện phiếu kiểm tra vật tư và chất lượng nhà vệ sinh, báo ngay cho Điều dưỡng trưởng khoa và Phòng Hành Chính Quản Trị khi phát hiện có hư hỏng	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Khử mùi hôi: - Lau chùi dụng cụ vệ	Thường xuyên trong	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	06:00-17:00/ 17:00-

	sinh cố định - Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch sẽ, khô ráo - Rửa bồn tiểu, bồn rửa mặt - Đảm bảo sạch không mùi 24/24	ngày			06:00
II	Nhà vệ sinh bên trong các phòng bệnh				
1	Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	4 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất, lau cửa, vách ngăn, tường, lau máng đèn, quạt thông gió	2 lần/tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Thông nghẹt toàn bộ các nhà vệ sinh	Khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Thực hiện phiếu kiểm tra vật tư và chất lượng nhà vệ sinh, báo ngay cho Điều dưỡng trưởng khoa và Phòng Hành Chính Quản Trị khi phát hiện có hư hỏng	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

7	Khử mùi hôi: - Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định - Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch sẽ, khô ráo Rửa bồn cầu, bồn rửa mặt - Đảm bảo sạch không mùi 24/24	Thường xuyên trong ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
---	--	-------------------------	-------------------------	--------------	--

6. Các yêu cầu khác:

a) Vật dụng tiêu hao: Nhà thầu phải đảm bảo cung cấp đầy đủ vật tư tiêu hao đáp ứng nhu cầu làm sạch bệnh viện, đạt yêu cầu quản lý chất thải:

- Bao đựng rác các loại (xanh, vàng, đen, trắng) ≥ 450 kg/tháng; kích thước tùy theo vật dụng chứa đặt tại các khoa phòng.

- Thùng kháng thủng (bằng nhựa cứng màu vàng, đảm bảo kim không đâm thủng) ≥ 500 cái/tháng;

- Bao rác các loại và thùng kháng thủng có đánh số thứ tự từng khoa theo quy ước của phòng Hành Chính Quản Trị.

- Máy móc thiết bị chuyên dụng: Xe làm vệ sinh chuyên dùng trang bị tại tất cả khoa phòng, máy chà sàn liên hợp, máy chà sàn liên hợp có người lái, máy giặt thảm hơi nước nóng, xe vắt 2 xô, máy chà sàn đơn, máy giặt, máy sấy, máy phun áp lực, xe vận chuyển rác, máy hút bụi khô/ướt (cố định tại các Phòng mổ, phòng hồi sức và các khu vực khác dùng riêng biệt)

- Vật tư tiêu hao: Khăn lau, cọ chà sàn, tải lau nhà, chổi, cây đẩy nước, cây đẩy bụi, ky hút rác, dụng cụ lau kính, bảng báo sàn ướt, xô nhựa, bàn chải, cây gấp rác, thang leo, các bình đựng dung dịch vệ sinh và khử khuẩn riêng biệt tại từng khoa;

b) Bảo hộ lao động: Nhà thầu phải đảm bảo trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên vệ sinh, bao gồm: đồng phục, găng tay, khẩu trang, ủng, đai lưng an toàn...

c) Quy trình làm sạch: nhà thầu phải đảm bảo để tất cả nhân viên vệ sinh làm vệ sinh đúng quy trình làm sạch bệnh viện (tùy theo tính chất, vị trí công việc và yêu cầu của từng khoa /phòng):

- Sử dụng dụng cụ riêng cho từng khu vực

- Sử dụng giẻ/móp lau riêng có màu phân biệt rõ ràng cho các vùng sạch, sạch nhiễm,

nhiễm, nhà vệ sinh

- Sử dụng giẻ/móp sạch cho mỗi lần lau
- Sử dụng hóa chất phù hợp với đối tượng làm sạch
- Giẻ/móp dơ được xử lý hóa chất phù hợp, giặt sạch, sấy khô
- Có quy trình riêng biệt cho xử lý máu, chất tiết
- Giẻ/móp/tài/khăn lau được giặt riêng cho từng loại nhiễm và không nhiễm

d) Hóa chất: Đầy đủ các loại hóa chất lau kính, hóa chất trung tính, hóa chất làm sạch sàn nhà, hóa chất làm sạch sàn nhà vệ sinh, hóa chất khử mùi, hóa chất khử khuẩn làm sạch (Surfanious, precept, javel...)

- Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng;
- Có giấy chứng nhận kiểm định tính năng diệt/khử khuẩn của viện Pasteur hay của cơ quan có chức năng kiểm định;
- Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng, chỉ định, tác dụng phụ, lưu ý khi sử dụng hóa chất;
- Hóa chất khử khuẩn đạt yêu cầu kiểm soát nhiễm khuẩn;
- Không có tính ăn mòn kim loại;
- Không có tính độc hại cho người sử dụng;
- Có mùi thơm dễ chịu;
- Có quy trình hướng dẫn sử dụng đối với từng loại hóa chất khử khuẩn;
- Tại khoa đặt biệt như: Phòng Mổ, Hồi sức Ngoại hóa chất theo đúng yêu cầu của bệnh viện (nhân viên vệ sinh mang chai hóa chất nguyên chai có nhãn mác và pha tại khoa với sự giám sát của nhân viên khoa đặc biệt).

e) Kế hoạch đào tạo nhân viên:

- Có kế hoạch huấn luyện, có tài liệu hướng dẫn cụ thể cho nhân viên mới về quy trình làm sạch, về cách thức làm việc và về quy tắc ứng xử - giao tiếp tại bệnh viện;
- Có tài liệu huấn luyện nhân viên về thực hiện quản lý chất thải y tế trong bệnh viện;
- Có tài liệu hướng dẫn nhân viên sử dụng hóa chất làm sạch;
- Có kế hoạch huấn luyện định kỳ cho nhân viên về các biện pháp thực hành phù hợp kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện;
- Có tài liệu hướng dẫn sử dụng các loại máy móc, trang thiết bị làm sạch.

PHỤ LỤC 1

SỐ LƯỢNG NHÂN CÔNG VỆ SINH CÔNG NGHIỆP DỰ KIẾN

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày ...08... tháng ...8... năm 2023)

STT	VỊ TRÍ	Yêu cầu bố trí nhân sự VSCN			
		Đáp ứng yêu cầu vệ sinh làm sạch – KSNK toàn BV 24/7 kể cả ngày như Day – CN và các ngày Lễ Tết trong năm			
		Thứ Hai- Thứ Sáu		Thứ Bảy - CN	
		Ca ngày (6g-17g)	Ca đêm (17g-6g)	Ca ngày (6g-17g)	Ca Đêm (17g-6g)
I	Tầng trệt (877,22 m²)				
1	Siêu âm	1	1	1	1
2	Phòng chăm thâu Vật tư thiết bị y tế				
3	Phòng Chỉ đạo tuyến				
4	Tổ Thẩm định – Phòng Tài chính kế toán				
5	Quầy trực tài vụ				
6	Sảnh khu B				
II	Lầu 1 (877,22 m²)				
1	Ngoại Niệu	1	1	1	1
III	Lầu 2 (877,22 m²)				
1	Ngoại Lòng ngực mạch máu	1	1	1	1
IV	Lầu 3 (877,22 m²)				
1	Khoa Tai Mũi Họng	1	1	1	1
2	Y học cổ truyền				
V	Lầu 4 (877,22 m²)				
1	Phòng Mổ	2	2	2	2
2	Hồi sức Ngoại	3	2	3	2

VI	Ngoại cảnh					
1	Sân thượng (877,22 m ²)					
2	Sân vườn, lối đi	2		2		
3	Thang máy, thang bộ					
4	Vận chuyển rác					
5	Giặt tải	1		1		
6	Định kỳ	3		3		
7	Giám sát	1	1	1	1	
8	Cấp phát kho	1		1		
Tổng cộng:		17 + 9		17 + 9		

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH HÓA CHẤT CƠ BẢN – CẦN THIẾT SỬ DỤNG TRONG
CÔNG TÁC LÀM SẠCH ĐẢM BẢO YÊU CẦU BỆNH VIỆN
 (Đính kèm thông báo mời báo giá ngày .../... tháng .../... năm 2023)

STT	Tên hóa chất	Công dụng	Phạm vi sử dụng	Ghi chú
1	Surfanios	Khử trùng	Khử khuẩn toàn bộ bề mặt sàn, tường, bàn mổ, bàn sanh, bệ đá... các khoa, phòng	
2	Dung dịch lau sàn, tường	Lau sàn	Bề mặt sàn, tường, sơn trong nhà bếp, buồng tắm	
3	Dung dịch khử mùi – giữ mùi thơm nhẹ lâu	Khử mùi	Khử mùi nhà WC, phòng tắm, hành lang, thang bộ	
4	Hóa chất	Sạch men sứ	Nhà WC, bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa và 1 số loại sàn chịu được acid	
5	Hóa chất lau kính	Lau kính	Loại bỏ dầu tay, bụi, vết bẩn trên mặt kính	
6	Javel	Khử khuẩn	Khử khuẩn bề mặt Xử lý dịch tiết	
7	Xà bông giặt	Giặt tải lau	Giặt tải, khăn lau	
8	Xà bông giặt thảm	Giặt thảm	Tẩy vết dơ, ố màu trên thảm	
9	Hóa chất làm bong sàn	Đánh bóng sàn	Bề mặt đá hoa cương	
10	Hóa chất tẩy keo dính	Bóc keo	Bề mặt sàn	
...				

Ghi chú:

- Công ty ghi rõ Tên hóa chất – công dụng – nhà sản xuất – xuất xứ... của tất cả các loại sử dụng tại bệnh viện, theo yêu cầu cơ bản nêu trên. (Ngoài những hóa chất cơ bản nêu trên tùy theo yêu cầu thực tế phát sinh công ty vẫn phải cung cấp đúng và đủ yêu cầu sử dụng).
- Tất cả các hóa chất trên công ty phải cung cấp đầy đủ theo yêu cầu thực tế để đảm bảo chất lượng vệ sinh và yêu cầu Kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện;
- Đối với các khoa đặc biệt (Hội sức ngoại, Phòng mổ) dung dịch Surfanios phải được phát nguyên chai (chưa mở). Tại mỗi khoa, nhân viên vệ sinh chỉ mở chai và pha dung dịch khi có sự chứng kiến của Điều dưỡng trưởng khoa;

4. Tất cả các hóa chất công ty phải pha tại bệnh viện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất, phòng Hành Chính Quản Trị và khoa Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn sẽ cùng kiểm tra, giám sát.



PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH MÁY MÓC – VẬT TƯ TIÊU HAO CƠ BẢN
SỬ DỤNG TRONG BỆNH VIỆN

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày tháng năm 2023)

1. Danh sách máy móc - thiết bị cơ bản tối thiểu theo HSDT:

STT	Tên máy móc - thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy chà sàn liên hợp	Nhà thầu phải dự trù số lượng máy móc – thiết bị đáp ứng cung cấp theo nhu cầu thực tế, đảm bảo yêu cầu làm sạch – KSNK toàn bệnh viện	
2	Máy chà sàn liên hợp có người lái		
3	Máy chà sàn một mâm		
4	Máy hút bụi		
5	Máy hút bụi khô ướt		
6	Máy phun rửa áp lực cao		
7	Máy giặt 10kg, 15kg		
8	Máy sấy khô		
9	Xe chuyên dụng (đựng dụng cụ vệ sinh – Trolley)		
10	Xe vắt 2 xô		
11	Xe thùng inox vận chuyển rác (có nắp)		

2. Danh sách dụng cụ vệ sinh và vật tư tiêu hao cơ bản:

STT	Tên dụng cụ và vật tư tiêu hao	Số lượng	Ghi chú
1	Bảng báo sàn ướt	Nhà thầu phải dự trù số lượng dụng cụ - vật tư tiêu hao đáp ứng cung cấp theo nhu cầu thực tế, đảm bảo yêu cầu làm sạch – KSNK toàn bệnh viện	Các loại đồ vải (tải, khăn lau...) phải thay tối đa trong vòng 01 tháng
2	Cây lau sàn		
3	Cây đẩy bụi		
4	Cây đẩy nước		
5	Dụng cụ lau kính (bông gạt kính và tay gạt)		
6	Thùng đựng vật sắc nhọn		
7	Bao đựng rác các loại		
8	Chổi các loại		
9	Bàn chải các loại		
10	Xô nhựa các loại		
11	Bình xịt các loại		

12	Găng tay các loại		
13	Tải lau		
14	Các vật dụng vệ sinh khác...		

